

KINH BÁCH DỤ

QUYỂN 3

42. Con lạc đà của nhà buôn bị chết.
43. Mài đá.
44. Muốn ăn nửa cái bánh.
45. Đầy tớ giữ cửa.
46. Trộm trâu.
47. Người nghèo giả tiếng chim uyên ương.
48. Chó rừng bị nhánh cây đập.
49. Hai đứa bé tranh nhau sợi lông.
50. Thầy thuốc trị tật gù lưng.
51. Năm người mua nữ tỳ cùng sai việc.
52. Kỹ nữ ca hát.
53. Thầy nhức mỗi đôi chân giao cho hai học trò chăm sóc.
54. Đầu và đuôi rấn tranh nhau đi trước.
55. Muốn cạo râu cho vua.
56. Buộc trả cái không có.
57. Đạp mồm trưởng giả.
58. Hai người con phân chia gia tài.
59. Xem thợ làm đồ gốm.
60. Thấy bóng vàng trong nước.
61. Đệ tử Phạm thiên tạo hình người.
62. Người bệnh ăn thịt gà con.
63. Diễn viên bận đồ diễn La-sát khiến mọi người kinh hãi.
64. Mọi người đồn có ác quỷ trong ngôi nhà cổ.
65. Năm trăm viên thuốc bổ.

M

42- CON LẠC ĐÀ CỦA NHÀ BUÔN BỊ CHẾT

Có một khách thương đi buôn ở phương xa. Giữa đường, lạc đà bỗng lăn ra chết. Trên lưng lạc đà có rất nhiều hàng hóa từ loại hàng trân phẩm quý giá, cho đến các loại hàng nhẹ như tơ lụa và các vật linh kính khác. Sau khi lạc đà chết, vị khách thương lột da để lại rồi sửa soạn đi trước. Ông dặn hai người học trò:

–Các con hãy chăm nom bộ da lạc đà, chớ để bị ẩm ướt.

Sau đó, trời đổ mưa. Hai người đệ tử ngu ngốc đem hết hàng tơ lụa quý phủ lên tấm da lạc đà. Các hàng hóa trân phẩm thương hạng đều bị hư mục.

Giá trị của tấm da lạc đà và hàng hóa quý giá quá chênh lệch nhưng vì ngu ngốc nên họ mới đem đồ tơ lụa che cho tấm da.

Người đời cũng thế. Giới luật cũng như hàng tơ lụa, trân phẩm, tấm da lạc đà dụ cho tiền tài vật chất, trời mưa ẩm ướt ví như sự buông lung, giải đãi phá hoại các hạnh lành. Nghiêm trì giới luật là chánh nhân tối thượng của Phật pháp. Nhưng một số người không chịu nghiêm trì cấm giới chỉ biết đem tiền bạc xây dựng chùa, tháp, cúng dường chư Tăng, bỏ gốc theo ngọn không mong cầu giải thoát nên phải trôi dạt bồng bềnh trong năm đường không tự thân giải thoát được. Do vậy, người tu hành cần phải nỗ lực tinh cần nghiêm trì giới luật.

M

43- MÀI ĐÁ

Có một người đem hết công sức chuyên tâm mài một viên đá lớn. Ngày tháng dần trôi, người ấy đã mài thành một con trâu đá nhỏ để chơi. Anh ta đã dùng quá nhiều công sức cho một mục đích quá đỗi tầm thường.

Người đời cũng thế. Người mài đá ví như sự tinh cần khổ học; làm thành con trâu đá nhỏ dụ cho chốn danh lợi phồn hoa, thị phi phải trái. Đã là người học đạo, suy tư nghiên cứu kinh điển, bác học đa văn lẽ ra phải lấy mục đích cầu đạo quả cao siêu, cố sao chỉ mong cầu danh lợi, cống cao ngã mạn chỉ làm tăng thêm tội lỗi mà thôi.

M

44- MUỐN ĂN NỬA CÁI BÁNH

Có người đói bụng nên mua bảy cái bánh rán để ăn. Ăn được sáu cái rưỡi thì quá no, anh ta sinh ra hối hận, bực bội, dùng tay tự đánh mình, thốt lên:

–Ta nay ăn nửa cái bánh này thì no, sáu cái bánh này giờ chắc đã tiêu hết. Biết vậy phải chi ta chỉ ăn nửa cái bánh này cũng đủ no, cần gì ăn sáu cái bánh trước nữa chứ.

Người đời cũng thế. Từ xưa đến nay, luôn trú trong cảnh bất lạc nhưng lại si mê tưởng là sống trong cảnh an vui. Cũng như chàng ngốc trên cứ ngỡ rằng no là vì ăn nửa cái bánh. Thế gian ngu muội quan niệm giàu sang là vui. Thế nhưng những kẻ giàu có trên đường lập nghiệp đã rất cực khổ, thành tựu rồi phải nhọc lòng giữ gìn, bảo quản cũng rất khổ, đến khi tài sản tiêu tán sinh nhiều ưu sầu cũng khổ. Trong cả ba giai đoạn đều không có gì là an lạc. Cũng thế, người đời xem việc ăn mặc là sung sướng, sống trong khổ đau, cay đắng, cứ ngỡ là vui sướng. Do vậy, chư Phật dạy: Ba

cõi không yên đều chứa đầy nỗi khổ ngút ngàn. Phàm phu mê lầm, loạn tưởng là hỷ lạc.

M

45- ĐÂY TỐ GIỮ CỬA

Có người dự định đi xa, gọi người đây tố đến bảo:

–Người phải cẩn thận xem chừng cửa nẻo và xem lại dây buộc con lừa có chắc không.

Sau khi người chủ rời khỏi nhà, nhà lán giềng có tiếng đàn ca xướng hát, người đây tố muốn sang nghe nhưng không yên tâm nên y lấy dây buộc cánh cửa đặt trên lưng lừa rồi dắt lừa đến đó nghe nhạc.

Người đây tố vừa đi khỏi, bao nhiêu tài sản trong nhà đều bị kẻ trộm khiêng đi hết. Chủ nhà trở về thấy thế hỏi gã:

–Tiền bạc, tài sản trong nhà đâu mất cả rồi?

Gã ta liền đáp:

–Hồi nãy, ông chủ bảo con phải giữ cánh cửa, con lừa và dây buộc lừa. Ngoài ba món đó ra, những thứ còn lại con đâu có biết.

Người chủ mắng:

–Ta bảo người canh giữ cửa nẻo chính là vì tiền bạc, tài sản. Nay tiền bạc, đồ vật đã mất cả thì các cánh cửa kia còn dùng vào việc gì nữa.

Những kẻ đại khờ đang chìm đắm trong vòng sinh tử cũng giống như gã đây tố tham ái. Đức Phật từng dạy các đệ tử phải luôn nghiêm trì tịnh giới như canh giữ cửa chính, không vướng mắc sáu trần, phòng hộ con lừa vô minh, xem chừng dây tham ái. Thế nhưng, các Tỳ-kheo không phụng trì lời Phật dạy, tham cầu lợi dưỡng, giả hình tướng nghiêm trang, thanh tịnh; an tọa nơi tịch tĩnh mà mọi suy tư thả trôi theo tham đắm năm dục; bị sắc, thanh, hương, vị làm não loạn; bị lưới vô minh, dây tham ái ràng buộc mọi suy tư chánh niệm tỉnh giác khiến bao nhiêu thánh tài đều mất hết.

M

46- TRỘM TRÂU

Có một nhóm người cùng làng trộm một con trâu để ăn thịt. Người chủ mất trâu tìm kiếm khắp nơi, cuối cùng đến ngôi làng ấy. Anh ta mời bọn người kia đến để cật vấn, dò tìm tung tích. Anh ta hỏi bọn chúng:

–Các người ở tại làng này phải không?

Anh chàng trộm trâu trả lời:

–Chúng tôi quả thật không phải ở tại làng này.

Người chủ trâu lại hỏi:

–Trong làng của người có một cái ao. Có phải các người giết trâu ăn thịt bên cạnh bờ ao đó phải không?

Tên trộm đáp:

–Làng tôi chẳng có cái ao nào cả.

Anh chàng mất trâu hỏi tiếp:

–Bên cạnh ao có một cái cây?

Gã ta chống chế:

–Đâu có cái cây nào.

Người tìm trâu gặng hỏi:

–Có phải khi trộm trâu người đang ở phía Đông của làng này không?

Y liền cãi:

–Làm gì có phía Đông.

Người chủ mất trâu hỏi tiếp:

–Thế có phải các người ăn trộm trâu lúc chính Ngọ không?

Tên trộm liền đáp:

–Làm gì có chính Ngọ.

Người chủ trâu căn vặn ngay:

–Nãy giờ các người bảo không ở trong làng cho đến không có cây thì cũng tạm được nhưng cũng chẳng lẽ trong trời đất này lại không có phương Đông, không có thời gian sao? Do vậy mà biết bọn người nói dối, không thể nào tin được. Chính các người đã trộm trâu của ta để ăn thịt phải không?

Bọn trộm đều thú nhận:

–Vâng, chính chúng tôi đã trộm trâu ăn thịt.

Người phá giới cũng như thế. Che giấu tội lỗi không chịu phát lộ sám hối, sau khi chết phải đọa địa ngục. Đến khi chư Thiên và chư vị Thiên thần dùng Thiên nhãn xem xét thì dầu muốn che giấu thì không thể được ví như bọn trộm trâu kia không thể chối cãi được.

M

47- NGƯỜI NGHÈO GIẢ TIẾNG CHIM UYÊN ƯƠNG

Thuở xưa tại một nước ngoài, đến ngày khánh tiết, tất cả phụ nữ đều trang điểm bằng loại hoa Ưu-bát-la. Trong nước đó, có một người rất nghèo. Đến ngày ấy, người vợ nói với chồng:

–Anh quá nghèo không thể mua hoa Ưu-bát-la. Nay anh phải tìm cách kiếm về cho tôi thì tôi mới còn làm vợ anh. Nếu không tôi sẽ xin ly dị.

Từ thuở nhỏ, người chồng có tài khéo giả tiếng chim uyên ương nên anh ta liền lên vào ao vua giả tiếng chim uyên ương để thừa cơ trộm bông Ưu-bát-la. Lúc đó, người giữ ao phát hiện được, quát lớn:

–Ai ở trong ao đó?

Người nghèo kia buột miệng trả lời:

–Tôi là chim uyên ương.

Người giữ ao liền bắt anh ta giải đến chỗ vua. Trên đường đi, anh ta cứ giả tiếng chim uyên ương kêu mãi. Người giữ ao nghe thế nói:

–Hồi nãy người không giả kêu, nay lại giả kêu mãi. Sao vô ích thế?

Người ngu trên đời cũng thế. Trọn đời làm mọi điều tàn bạo, gây tạo nghiệp ác, không hướng tâm tu tập thiện hạnh. Đến khi sắp mạng chung lại nói: “Tôi nay muốn tu tập các điều thiện” thì quý tốt đã dắt đi trình diện Diêm-la vương. Dẫu muốn tu thiện cũng không thể được nữa cũng giống như người ngu kia trên đường áp giải đến chỗ vua lại cứ giả tiếng chim uyên ương vậy.

M

48- CHÓ RỪNG BỊ NHÁNH CÂY ĐẬP

Có một con chó rừng nằm dưới gốc cây. Gió thổi qua khiến một nhánh cây gãy rơi xuống đập lên lưng nó. Chú chó liền bỏ chỗ đó chạy đến khoảng đất trống nằm tiếp, mắt nhắm nghiền không muốn nhìn lại gốc cây kia. Đến chiều chú ta vẫn không chịu rời nơi ấy. Một lúc sau, mở mắt ra thấy gió thổi làm các nhánh trên tàng cây to rung động lên xuống liên hồi liên tục như: “Cây gọi ta trở về chỗ cũ.”

Một số đệ tử đại khờ của Đức Phật cũng như thế. Đã xuất gia được gần gũi bậc Tôn sư trưởng thượng, bị thầy rầy la đôi chút lại rời bỏ ra đi. Về sau gần gũi với bạn bè ngu ác, phiền não nổi lên làm loạn động tâm trí lại muốn trở về với thầy. Đi đi lại lại như thế thật là ngu muội.

M

49- HAI ĐỨA BÉ TRANH NHAU SỢI LÔNG

Thuở xưa có hai đứa bé đến bờ sông chơi, vớt được một sợi lông trên mặt nước. Đứa bé thứ nhất nói là sợi râu của Tiên, đứa thứ hai lại bảo là lông gấu. Lúc bấy giờ, có một vị Tiên đang ở cạnh bờ sông. Hai đứa trẻ vẫn tranh luận không ngớt nên cuối cùng phải nhờ vị Tiên phân xử. Vị Tiên thò tay lấy ra một nắm gạo và hột gừng, bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến một hồi rồi nhả ra trên bàn tay, bảo chúng:

–Vật trong tay ta thật giống như phân chim Khổng tước.

Rồi vị Tiên không giải đáp gì nữa đối với câu hỏi của hai đứa trẻ. Mọi người đều

biết chuyện trên.

Những kẻ ngu si trên đời cũng như thế. Có người khi giảng giáo lý cứ ưa lý luận suông, viển vông, mơ hồ, còn ý chính lại không chịu giảng rõ cũng như vị Tiên kia không trả lời đúng nghi vấn của hai đứa trẻ nên bị mọi người cười chê. Thuyết giảng một cách mơ hồ, không căn cứ cũng lại như thế.

M

50- THẦY THUỐC TRỊ TẬT GÙ LƯNG

Có một người bẩm sinh bị tật gù lưng. Anh ta liền mời một thầy thuốc đến trị tật gù. Người thầy thuốc lấy sữa bò thoa trên lưng, đặt thân mình anh ta vào giữa hai tấm ván rồi cứ ra sức ép chặt lại mà không biết đôi mắt của người bệnh đã lòi cả ra ngoài.

Người ngu trên đời cũng thế. Có người vì muốn tu phước bố thí nên cố công kiếm tiền bằng cách mua rẻ bán đắt, tranh đoạt, giành giật; làm mọi điều phi pháp. Tuy nhiên lợi bất cập hại, trong tương lai phải đọa địa ngục cũng như đôi mắt của người gù trên bị lòi cả ra ngoài vậy.

M

51- NĂM NGƯỜI MUA NỮ TỶ CÙNG SAI VIỆC

Có năm người hùn tiền mua một cô tớ gái. Người thứ nhất trong bọn sai cô tớ gái:

–Con giặt cho ta bộ quần áo.

Ngay khi đó, có một người nữa cũng sai cô bé giặt áo cho anh ta. Cô tớ gái liền thưa:

–Chút nữa con sẽ giặt. Bây giờ con phải giặt bộ quần áo này cho ông chủ kia.

Người kia nổi giận nói:

–Ta cùng hấn bỏ tiền ra mua người. Tại sao người chỉ giặt riêng cho hấn.

Nói xong, y liền đánh cô bé mười roi. Cả bốn người kia cũng thế. Rốt cục cả năm người, mỗi người đều đánh cô ta mười roi.

Năm ấm cũng thế. Thân này vốn do các nhân duyên phiền não hội hợp thành. Vì thế chúng sinh mang thân năm ấm này phải mãi mãi chịu sinh, già, bệnh, chết và vô số bệnh đau áp bức, hành hạ.

M

52- KỸ NỮ CA HÁT

Có một người kỹ nữ ra sức múa hát cho vua thưởng thức. Nhà vua hứa thưởng một ngàn đồng. Sau khi vua xem xong, cô ta theo vua xin tiền thưởng nhưng nhà vua đã không cho còn bảo cô ta:

–Người múa hát cho trẫm thưởng thức chẳng qua là một trò vui tiêu khiển cho trẫm. Trẫm hứa thưởng tiền cũng chỉ là một trò vui cho người vậy thôi.

Quả báo trong đời cũng thế. Được tái sinh làm người hay ở thiên giới, hưởng đôi chút vui vẻ, khoái lạc đều là không thật. Khi vô thường kéo đến thì mọi thứ đều tiêu hoại, không bao giờ bền lâu mãi mãi cũng như trò vui hư vọng kia vậy.

M

53- THẦY NHỨC MỖI ĐÔI CHÂN GIAO CHO HỌC TRÒ CHĂM SÓC

Một vị thầy có hai người đệ tử. Hai chân vị thầy nhức mỗi nên giao cho hai người đệ tử mỗi người một chân để xoa bóp. Hai người đệ tử này ngày thường rất ghét nhau. Một hôm, người đệ tử kia đi vắng, người đệ tử còn lại liền lấy đá đập gãy cái chân mà người đệ tử kia chăm sóc. Người kia trở về thấy thế nổi giận tóm ngay cái chân mà người đệ tử này thường xoa bóp đập gãy đi.

Người học Phật pháp cũng như thế. Người học theo giáo lý Phương đẳng (Đại thừa) bài bác những người học theo giáo lý Tiểu thừa. Người học theo giáo lý Tiểu thừa cũng khinh chê người học theo giáo lý Phương đẳng. Chính vì thế, kinh điển Thánh pháp tối thượng của cả hai tôn đều bị tổn hại.

M

54- ĐẦU VÀ ĐUÔI RẮN TRANH NHAU ĐI TRƯỚC

Có con rắn, đầu và đuôi tranh nhau. Đuôi rắn bảo đầu rắn:

–Phải để ta đi trước.

Đầu rắn bảo với đuôi rắn:

–Từ trước đến nay ta luôn đi trước. Sao hôm nay ngươi đòi đi ngược vậy?

Nói xong, đầu rắn liền chuyển mình bò đi trước. Đuôi rắn liền quấn ngay lấy thân cây, đầu rắn không cách nào tiến lên được nên phải nhường cho đuôi rắn đi trước. Nhưng ngay lập tức toàn thân rắn rơi xuống hầm lửa, bị thiêu cháy mà chết.

Đạo thầy trò cũng như thế. Có một số đệ tử chê thầy đã già cả suy yếu mà mãi giữ vai trò lãnh đạo. Ta nay tuổi trẻ thanh xuân, lý ra phải giữ vai trò lãnh đạo ấy. Tuy nhiên vì tuổi còn trẻ, không nghiêm trì giới luật phạm nhiều lầm lỗi. Do vậy, tương lai phải rơi vào địa ngục.

M

55- MUỐN CẠO RÂU CHO VUA

Thuở xưa có một vị vua có một người hầu cận trung tín. Trong khi ra trận, vị ấy đã xả thân cứu mạng đức vua. Nhà vua rất vui muốn thưởng anh ta liền hỏi:

–Ngươi muốn cầu xin điều gì, trẫm sẽ ban cho.

Người hầu cận ấy liền tâu:

–Hạ thần chỉ mong bệ hạ cho phép được cạo râu cho bệ hạ mỗi khi ngài cạo râu.

Vua nói:

–Nếu đó là tâm ý của khanh, trẫm sẽ chuẩn tấu cho khanh.

Mọi người biết được chuyện ấy đều chê cười người ngu ấy. Xin làm đại thần cai trị nửa vương quốc còn có thể được hoặc chí ít phải xin tài sản sự nghiệp.

Người ngu cũng thế. Chư Phật trong vô lượng kiếp tu tập các hạnh khó làm, khổ hạnh mới được thành Phật. Nếu đã được gần gũi Phật pháp phải biết thân người khó được ví như rùa mù gặp được bông cây nổi. Cả hai việc khó được nay đã được rồi nhưng tâm ý hạ liệt chỉ vâng giữ một vài giới lại cho là đã đủ, không có ý cầu giáo pháp vi diệu giải thoát, Niết-bàn an lạc, không có chí cầu tiến, tự làm các việc sai quấy mà cho là đã đủ.

M

56- BUỘC TRẢ CÁI “KHÔNG CÓ”

Thuở xưa có hai người cùng đi trên đường bỗng gặp một người cố sức đẩy một chiếc xe chở vừng sống đang nằm giữa đường núi gập ghềnh, không thể tiến lên được. Khi đó, chủ xe bảo hai người kia:

–Xin hai anh giúp tôi đẩy chiếc xe ra khỏi đường núi gập ghềnh này.

Hai người kia nói:

–Anh sẽ trả ân chúng tôi cái gì đây?

Người chủ xe trả lời:

–Không có vật gì để đền ân cho hai anh cả.

Hai người kia liền giúp đẩy chiếc xe đến chỗ bằng phẳng, rồi bảo với người chủ xe:

–Hãy trao cho chúng tôi vật đó.

Người chủ xe liền nói:

–Không có vật gì cả.

Hai người kia cứ cố kéo nài:

–Thì anh cứ cho chúng tôi cái vật “không có” ấy.

Một trong hai người mỉm cười bảo:

–Anh ta không chịu cho. Phải chăng vì không có đủ nên có vẻ ngượng ngập, âu sầu như thế.

Người thứ hai bảo:

–Anh ta nói cho chúng ta cái “không có” tức là anh ta không có vật gì để cho chúng ta cả.

Người thứ nhất bỗng hiểu ra liền nói:

–À! Hai chữ “không có” hợp lại chỉ là tên gọi giả mà thôi.

Kẻ phàm phu tục tử vướng mắc vào khái niệm “không” nên sa lạc vào cảnh giới “vô sở hữu”. Người thứ hai nói: không có vật gì tức là thể nhập ý: Vô tướng, Vô tác, Vô nguyện.

57- ĐẠP MỒM TRƯỞNG GIẢ

Thuở xưa có vị trưởng giả rất giàu có. Bọn người hầu thân cận muốn đẹp lòng ông nên hết sức cung kính. Khi vị trưởng giả khạc nhổ, bọn người hầu tranh nhau lấy chân giẫm lên. Có một gã ngốc đến trễ, không giẫm được nên tự nhủ:

–Nếu ông ta khạc đằm dưới đất, mọi người sẽ tranh nhau giẫm. Vậy khi ông muốn khạc nhổ, ta phải giẫm trước mới được.

Đúng lúc đó vị trưởng giả kia muốn khạc đằm. Chàng ngốc nọ liền đưa chân đạp thẳng vào miệng vị trưởng giả khiến ông ta môi bị rách, răng bị gãy.

Vị trưởng giả quát lên:

–Tại sao ngươi lại đạp vào miệng ta?

Chàng ngốc trả lời:

–Nếu để ngài khạc đằm xuống đất thì bọn hầu cận tranh nhau đạp mắt. Khi đó, con muốn giẫm nhưng thường đến trễ, không kịp giẫm. Do thế, khi ngài sắp nhổ ra con tranh thủ giẫm trước chỉ mong muốn làm đẹp ý ngài mà thôi.

Phàm làm việc gì cần phải xem xét thời thế. Khi chưa đến thời dù có trù mưu đặt kế, gắng công hết sức cũng không thể được. Trái lại còn chuốc khổ não vào thân. Do vậy, người đời qua câu chuyện này khi làm việc gì cần phải biết xem xét khi nào phải lúc, khi nào chưa phải lúc.

M

58- HAI NGƯỜI CON PHÂN CHIA TÀI SẢN

Thuở xưa, tại nước Ma-la có một người thuộc dòng Sát-đế-lợi mắc bệnh ngặt nghèo. Ông ta biết mình sắp chết nên cho gọi hai người con lại nghiêm huấn:

–Sau khi cha chết, hai con phải khéo phân chia tài sản trong nhà.

Sau khi cha chết, hai người con tuân theo lời dạy của cha chia tài sản thành hai phần. Nhưng người anh lại bảo người em phân chia không công bằng. Lúc ấy có một ông lão ngờ nghệch nghe chuyện liền bảo:

–Để lão dạy hai người cách phân chia tài sản cho đồng đều. Các vật trong nhà đều phải cắt làm đôi. Cắt làm đôi là thế nào? Tất cả quần áo đều phải cắt làm hai mảnh, bàn ghế cũng phải chia đôi ra, chén bát trong nhà cũng đập ra làm đôi. Tiền cũng cắt thành hai phần.

Hai anh em nghe theo lời, tất cả tài sản, vật dụng trong nhà cắt làm đôi chia nhau. Mọi người nghe hai anh em phân chia tài sản như thế đều cười chê.

Những kẻ ngoại đạo tu tập, say đắm việc luận lý, phân biệt cũng thế. Phàm nói về luận lý có bốn loại. Có loại luận lý khẳng định, cũng như nói: “Tất cả con người đều phải chết”, đó là loại luận lý khẳng định. Khi nói: “Con người chết có chết ắt phải có sống”, là loại luận lý phân biệt. Khi nói: “Tham ái tận trừ không còn tái sinh, còn tham ái thì phải tái sinh”, cũng là loại luận lý phân biệt.

Có người đến hỏi: “Phải chăng con người là tối thắng?”. Nếu không trả lời được, phải dùng loại luận lý phản vấn để đáp: “Câu ông hỏi là đối với ba đường ác hay đối với các cõi trời. Với câu hỏi trên thì trong ba đường ác, con người thắng vượt hơn tất cả. Nhưng nếu câu hỏi của ông đối với hàng chư Thiên thì con người không phải là tối thắng.” Luận lý như thế gọi là luận lý phản vấn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nếu có người hỏi về mười bốn nạn hay hỏi về vấn đề thế giới và chúng sinh có giới hạn hay không có giới hạn, có khởi đầu kết thúc hay không có khởi đầu và kết thúc. Cách luận vấn này gọi là luận lý đặt vấn đề.

Một số ngoại đạo si mê, tự phụ là bậc Trí, khinh chê bốn loại luận lý trên, tự tạo ra một loại luận lý phân biệt riêng cũng như hai anh em ngu ngốc trên muốn phân tài sản lại đem tiền cắt đôi làm hai vậy.

M

59- XEM THỢ LÀM ĐỒ GỐM

Có hai người cùng đi họp hội nghị. Đi giữa đường, thấy một người thợ làm đồ gốm chân đạp bánh xe quay, tay nắn các bình sứ, cả hai chàng cùng dừng chân đứng lại xem. Sau một lúc, một người rời đó đi đến hội nghị nên được thưởng thức một bữa tiệc rất ngon lại còn được tặng các vật phẩm quý giá. Người kia vẫn ở lại xem người thợ làm đồ gốm. Anh ta nghĩ: “Ta cứ đợi để xem người thợ làm xong một cái bình đã.” Nhưng dần dà cả ngày mà anh ta vẫn không xem được người thợ làm xong một cái bình nào. Không những thế mà anh ta còn mất luôn bữa tiệc và tặng phẩm ở hội nghị.

Người ngu cũng như thế. Bị việc đời ràng buộc, không thức tỉnh trước cơn vô thường đưa đẩy.

*Ngày nay toan tính việc
Mai kia tạo nghiệp duyên
Chư Phật, Đấng Long Tượng
Lôi âm rền thế gian
Mưa pháp tuôn vô ngại
Duyên nghiệp trần, xao lãng
Chẳng tường sinh tử đến
Mất lần giống Phật tâm
Chẳng được pháp trân bảo
Thường trú trong ác đạo
Phóng dật bỏ chánh pháp
Như người xem làm gốm
Rốt cục cũng thành không
Vì thế mất pháp lợi
Mãi mãi không giải thoát.*

M

60- THẤY BÓNG VÀNG TRONG NƯỚC

Thuở xưa có một chàng ngốc đi dạo đến một con sông lớn. Anh chợt thấy lấp loáng ánh gì trong nước tựa như vàng. Anh ta hét lên: “Có vàng!” rồi nhảy tùm xuống nước, khuấy bùn lên để tìm. Kiếm một hồi mệt mỏi nhưng chẳng được gì, anh ta leo lên bờ ngồi nghỉ mệt. Đợi đến lúc bùn lắng, nước trong chàng ta lại thấy sắc vàng hiện lên nên lại lặn xuống khuấy bùn để tìm nhưng cũng không tìm được gì. Lúc đó, người cha đi tìm con. Đến bờ sông, gặp anh ta ông liền hỏi:

–Con làm gì mà sao có vẻ mệt nhọc thế?

Anh ta thưa cha:

–Trong nước có vàng nên nãy giờ con lặn xuống khuấy bùn để tìm. Tìm kiếm đã mệt mỏi nhưng vẫn không được gì.

Người cha nhìn bóng vàng trong nước, đoán biết có vàng ở trên cây nên bóng của nó mới hiện xuống dòng nước. Ông liền bảo:

–Chắc hẳn có con chim nào ngậm vàng rồi để lại trên tàng cây kia.

Người con theo lời cha leo lên cây tìm quả nhiên nhặt được vàng.

Kẻ phàm phu ám muội

Vô trí cũng như trên

Thân ám là vô ngã

Lầm tưởng là ngã thân

Như người trông vàng ánh

Lao khổ vì vàng cân

Phí sức chẳng thành công.

M

61- ĐỆ TỬ PHẠM THIÊN TẠO HÌNH NGƯỜI

Giáo đồ của đạo Bà-la-môn thường tuyên truyền rằng: Đại Phạm thiên vương là cha của toàn thế gian, có năng lực sáng tạo ra muôn loài, vạn vật.

Đấng Phạm thiên có một người đệ tử luôn nói với mọi người: “Tôi cũng có năng lực tạo ra muôn loài, vạn vật.” Thật là kẻ ngu si mà tự đề cao là có trí. Một hôm, y đến thưa với Phạm thiên:

–Con muốn sáng tạo ra muôn vật.

Phạm thiên vương liền ngăn cản:

–Chớ có ý tưởng ấy! Người không có năng lực để làm việc đó đâu.

Không màng đến lời dạy của Phạm thiên, y vẫn giữ nguyên ý muốn sáng tạo ra muôn vật. Đến khi Phạm thiên vừa trông qua vật mà tên đệ tử tạo ra liền nói:

–Người tạo ra sinh vật gì mà đầu thì to, cổ quá nhỏ, bàn tay quá lớn mà cánh tay lại cực bé, bàn chân nhỏ tí mà gót chân lại cực kỳ đồ sộ. Vật người tạo ra thật giống như quỷ Tỳ-xá-xà vậy.

Việc Phạm thiên tạo ra muôn vật trong truyện trên cần phải hiểu là mỗi sinh vật trong thế gian đều do nghiệp báo tạo ra chẳng phải do Phạm thiên sáng tạo.

Chư Phật thuyết pháp không bao giờ vướng mắc vào nhị biên, không chủ trương “đoạn diệt” cũng chẳng chủ trương “thường trú”. Ví như Đức Thế Tôn thuyết Bát chánh đạo, bọn ngoại đạo nghe xong hoặc chấp đoạn diệt, hoặc chấp thường trụ, rồi lừa dối thế gian kêu gọi tô Phật tượng cúng dường. Những điều như thế thật không phải là chánh pháp.

M

62- NGƯỜI BỆNH ĂN THỊT GÀ CON

Thuở xưa có một người lâm trọng bệnh, lương y đến xem mạch xong nói:

–Ông phải thường ăn một con gà con thì bệnh có thể sẽ thuyên giảm.

Người bệnh kia theo lời sai người ra chợ mua một con gà con về ăn thịt, nhưng y chỉ ăn một con rồi không ăn nữa.

Sau đó, vị lương y đến xem mạch hỏi y:

–Bệnh tình của ông có thuyên giảm chút nào không?

Người bệnh kia trả lời:

–Bữa trước thầy dạy tôi phải thường ăn thịt gà con vì vậy nay tôi đã ăn hết một con rồi không dám ăn nữa.

Vị lương y nói:

–Nếu ông đã ăn hết một con rồi tại sao không ăn nữa. Ông tưởng rằng chỉ ăn có một con gà thì bệnh có thể lành sao?

Tất cả ngoại đạo đều như thế. Nghe chư Phật, Bồ-tát, các bậc Y vương vô thượng dạy: “Phải tập làm chủ, thấu triệt tâm thức”, chúng ngoại đạo liền chấp thủ thường kiến, chủ trương: “Trong ba thời quá khứ, hiện tại và vị lai chỉ có thức là thường trú không biến đổi.” Bọn họ cũng như người bệnh kia chỉ ăn có một con gà nên không thể trị lành căn bệnh phiền não, mê hoặc. Chư Phật, bậc Đại trí dạy họ phương pháp đoạn trừ bệnh chấp thường: “Tất cả các pháp sinh diệt trong từng niệm tưởng, tại sao chỉ có thức là mãi mãi tồn tại, không biến đổi.” Cũng như vị lương y dạy người bệnh kia ăn thịt gà con để lành bệnh, Đức Phật cũng thế, dạy chúng sinh hiểu rõ các pháp vốn biến hoại

không thường trú nhưng các pháp cũng vốn tương tục sinh khởi chẳng phải đoạn diệt hoàn toàn để trừ căn bệnh “chấp thường”, “chấp đoạn” của họ.

M

63- DIỄN VIÊN MẶC ĐỒ DIỄN QUỶ LA-SÁT KHIẾN MỌI NGƯỜI KINH HẢI

Thuở xưa tại nước Càn-đà-vệ có một đoàn ca kịch gặp lúc đói kém nên phải tha phương cầu thực trình diễn kiếm sống. Trên đường họ đi ngang qua núi Bà-la-tân. Nơi đây nghe đồn có nhiều ác quỷ La-sát chuyên ăn thịt người. Lúc đó, đoàn phải trú qua đêm trong núi. Gió núi thổi lốc từng cơn lạnh lẽo nên họ phải đốt lửa để ngủ. Trong đoàn có một người sợ lạnh nên lấy bộ đồ diễn kịch vai quỷ La-sát bện vào rồi đến ngồi bên đống lửa. Vào nửa đêm, một người trong đoàn thức dậy chợt thấy bên đống lửa có một con quỷ La-sát. Anh ta không chịu xem kỹ đã co chân bỏ chạy, làm kinh động đến tất cả bạn diễn trong đoàn khiến mọi người đều bỏ chạy tứ tán. Thấy bọn người kia bỏ chạy, anh chàng trong lớp áo diễn La-sát cũng chạy đuổi theo. Các người bạn trong đoàn thấy anh ta đuổi theo sau, la lên: “Ồi! Nó muốn ăn thịt bọn ta kia!”. Nỗi kinh hoàng tăng lên gấp bội, họ càng ra sức chạy như điên, vượt núi, băng sông, chẳng kể lạch ngòi, đá sỏi. Thân thể cả bọn đều bị thương tích, tinh thần tán loạn. Đến khi trời sáng, họ mới vỡ lẽ không phải quỷ.

Người đời cũng thế. Ở trong phiền não, thiếu pháp chân thiện nên muốn đi xa để mong cầu pháp thực tối thượng thường, lạc, ngã, tịnh nhưng lại chấp năm ấm là ngã. Vì ngã kiến nên họ bị trôi lăn, rong ruổi trong đường sinh tử, phiền não theo đuổi, không được tự tại rơi vào đường chông gai sỏi đá tam đồ ác thú. Đến khi trời sáng ví như đêm đen sinh tử bị ánh sáng trí tuệ quét sạch mới tỏ rõ năm ấm không phải là chân ngã.

M

64- MỌI NGƯỜI ĐÒN CÓ ÁC QUỶ TRONG NGÔI NHÀ CỔ

Thuở xưa có một ngôi nhà cổ. Thiên hạ đồn rằng có một con quỷ hung tợn đang trú ngụ trong đó. Mọi người đều sợ hãi, không ai dám vào trong nghỉ qua đêm. Bấy giờ, có một anh chàng võ ngực tự cho là rất can đảm, tuyên bố:

–Tôi sẽ nghỉ qua đêm trong ngôi nhà đó.

Đêm đến, anh vào ngủ trong ấy. Khi đó, có một người cũng tự xưng là can đảm, dũng khí hơn cả người kia. Nghe bạn nói có một con quỷ dữ ở trong ngôi nhà đó, anh chàng này liền xung phong vào trong. Khi anh ta đẩy cửa bước vào, người đến trước tưởng là quỷ liền ra sức xô mạnh, chèn cửa không cho vào. Anh chàng đến sau cũng tưởng là có quỷ trong nhà nên dùng hết sức đẩy bật cửa xông vào. Hai người đánh nhau dữ dội. Đến khi trời sáng tỏ nhìn ra mới biết đều không phải là quỷ.

Tất cả người đời cũng thế. Mọi vật trên đời đều do nhân duyên giả hợp, không có chủ thể. Khi phân tích rõ rồi thì có gì là ngã đâu. Thế mà chúng sinh cứ mãi tính toán phải trái, thiệt hơn rồi sinh ra đấu tranh kiện tụng cũng như hai người kia không khác.

M

65- NĂM TRĂM VIÊN THUỐC BỔ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thuở xưa có người đàn bà tánh tình trắc nết, hư hỏng. Lòng dục bộc phát nên thị nẩy ra ý tưởng độc ác giết chồng. Lúc nào chị ta cũng suy nghĩ mưu kế để giết cho được người chồng. Mọi kế hoạch mưu toan đều không tiện lợi. Đúng lúc đó, người chồng được lệnh ra nước ngoài. Chị ta liền lập mưu, bí mật làm các viên thuốc độc để giết chồng. Nàng ta nói gạt người chồng:

–Nay anh đi xa, em rất lo anh đường xa mệt nhọc nên đã làm năm trăm viên thuốc bổ này để anh dùng làm tư lương mang theo bên mình. Anh ra nước ngoài, đến nước người khi nào mệt đói thì có thể dùng.

Nhớ lời vợ, đến nước ngoài anh ta vẫn chưa dùng viên nào. Màn đêm dần buông, anh ta dừng chân nghỉ đêm trong rừng nhưng sợ ác thú nên anh leo lên cây để ngủ, gói thuốc bổ để quên dưới gốc cây. Ngay trong đêm đó, năm trăm tên cướp vừa đánh cướp đúng năm trăm con ngựa và rất nhiều báu vật của quốc vương nước đó cũng dừng chân nghỉ dưới gốc cây kia. Do phải ra sức trốn chạy nên tên nào cũng đói khát mệt nhừ. Thấy dưới gốc cây có gói thuốc bổ lũ cướp liền chộp lấy rồi chia cho mỗi tên một viên. Thuốc độc rất mạnh nên năm trăm tên cướp đều chết ngay tức khắc. Người kia ngủ trên cây đến sáng. Sau khi thức dậy thấy lũ cướp đã chết cả dưới gốc cây. Anh ta bèn lượm một thanh đao chém trên thi thể mỗi tên cướp vài đao rồi mới thâu nhặt tất cả các yên ngựa và của cải châu báu, lừa bầy ngựa đưa về kinh đô nước bạn.

Lúc đó quốc vương nước kia cùng đông đảo quan quân đang trên đường truy tìm bọn cướp cũng vừa tới, gặp anh ta giữa đường. Quan quân bắt giải anh ta đến chỗ vua. Nhà vua hỏi:

–Người là ai? Lấy được ngựa của trẫm ở đâu?

Anh ta thưa:

–Thần là dân của quốc gia bên cạnh. Trên đường sang quý quốc, thần gặp phải bọn cướp đạo nên đã đánh nhau với chúng. Hiện giờ, bọn cướp năm trăm tên đều chết cả dưới gốc cây đằng kia. Do vậy, thần mới lấy được bầy ngựa và của cải vật báu này đưa về dâng trả cho vương quốc. Nếu bệ hạ không tin thì có thể đi gót đến nơi ấy xem qua các vết tử thương do thần chém bọn cướp.

Vị vua liền sai vị quan thân tín đến xem, trở về tâu lại quả đúng lời anh ta nói. Nhà vua rất vui mừng, ngợi khen là việc vô cùng hy hữu, lệnh đưa anh ta về kinh ban thưởng rất nhiều vàng bạc châu báu, còn phong anh ta cai quản một tụ lạc.

Một vị cận thần trong triều sinh lòng đố kỵ, tâu lên vua:

–Người ấy là người phương xa đến. Bệ hạ chớ nên quá tin tưởng. Sao bệ hạ lại trọng thưởng và ưu đãi y quá hậu như thế, còn phong tước cho y hơn cả các quan cận thần nữa.

Người ngoại quốc kia nghe được lời ấy liền lớn tiếng thách thức:

–Ai có đủ sức mạnh, dũng khí có thể bước ra cùng tôi thi đấu. Xin mời đến khoảng đất trống kia để thử tài.

Các quan cận thần đều kinh hãi không dám lên tiếng. Lúc bấy giờ, trong nước tại một khu rừng lớn có một con sư tử rất hung tợn hay rình bên đường vồ người ăn thịt. Mọi người không ai dám héo lánh đến con đường kia. Vị cận thần nọ biết việc đó liền tâu lên đức vua:

–Kẻ ngoại bang kia tự xưng là có dũng khí oai hùng, vô địch thiên hạ. Nay nếu y có thể giết con sư tử kia, trừ hại cho nước ta thì mới thật xứng đáng bậc kỳ tài.

Nhà vua nghe lời tâu, ban cho anh ta đao và côn để tìm giết sư tử. Lúc đó, người

ngoại quốc kia vâng lệnh vua, can đảm đi đến chỗ mãnh sư.

Con mãnh sư thấy y lập tức rống lên một tiếng kinh hồn, nhảy bổ đến trước mặt. Anh chàng kinh hãi vội vã trèo lên cây. Sư tử há lớn miệng, cất đầu ngó lên cây. Anh ta run bắn lên, sẩy tay rớt thanh đao xuống lại rơi ngay vào họng sư tử. Con mãnh sư chết ngay lập tức. Khi đó, anh ta nhảy nhót vui mừng không thể tả. Khi trở về cung tâu lên, đức vua thưởng cho anh ta còn nhiều gấp bội hơn lúc trước. Tất cả nhân dân trong nước đều kính phục, ngợi khen anh ta vô cùng.

Thuốc bổ của người vợ là sự bố thí không thanh tịnh. Quốc vương phái anh ta đi sứ dụ cho chư vị thiện tri thức. Đến nước khác dụ cho các cõi trời. Giết năm trăm tên cướp dụ cho người tu hành đoạn tận năm dục và các phiền não chứng được quả Tu-đà-hoàn. Gặp vua nước láng giềng dụ cho gặp được các bậc Hiền thánh. Các vị cự thần sinh tâm đố kỵ của nước láng giềng dụ cho ngoại đạo thấy người trí có thể đoạn trừ phiền não và năm dục liền phỉ báng, cho rằng không có việc ấy. Người ngoại quốc thị oai, lên tiếng thách thức nhưng không một ai trong đám cự thần kia dám đấu với anh ta ví như ngoại đạo không dám chống cự. Giết sư tử dụ cho người tu tập đoạn các điều ác, trừ phiền não, điều phục được ác niệm liền chứng quả lậu tận. Người kia mỗi khi gặp việc luôn run rẩy dụ cho người tu tập có thể dụng nhược thắng cường, lấy chỗ yếu để thắng cái mạnh.

Chuyện này có ý nghĩa là ban đầu người tu tập tuy không phải tịnh tâm bố thí nhưng được bậc thiện tri thức hỗ trợ, hộ trì thì có thể đạt kết quả thù thắng. Bất tịnh bố thí mà còn như thế, huống chi đem lòng hoan hỷ bố thí để tích góp ruộng phước.

